TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *TX, ngày 10 tháng 10 năm 2019*

Số: 446/2019/QĐST - HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 335/2019/TLST-HNGĐ ngày 12/7/2019 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Phạm Thị Châu L, sinh năm 1991

HKTT: Số A, ngõ X phố TK, phường TX N, quận TX, thành phố HN

Chỗ ở hiện nay: Số B phố PT, phường PT, thành phố NB, tỉnh NB

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Việt H, sinh năm 1981

HKTT và chỗ ở hiện nay: Số A, ngõ X phố TK, phường TX N, quận TX, thành phố HN

Căn cứ vào các điều 147, 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2019;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Châu L và anh Nguyễn Việt H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Việt N, sinh ngày 23/10/2016. Giao con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của anh H cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị L là 5.000.000đ/1 tháng, kể từ tháng 10/2019 đến khi con chung trưởng thành hoặc khi các bên có sự thay đổi khác. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị Châu L tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp (theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006116 ngày 12/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận TX, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TANDTP.HàNội
- VKSND Q.TX;
- Chi cục THADS Q.TX;
- Các đương sự;
- UBND phường TX Nam (ĐKKH ngày 17/5/2016);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Ngọc